

Số: 19/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2021/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị Kim C, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 00, ấp K, xã T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Lê Minh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 00, ấp K, xã T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn T1 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Kim C với anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Mai Thị Kim C với anh Lê Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Mai Thị Kim C đồng ý giao con chung tên Lê Trung T1, sinh ngày 01/12/2018 (hiện đang sống với anh T), cho anh Lê Minh T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Mai Thị Kim C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Mai Thị Kim C là người không trực tiếp nuôi con chung tên Lê Trung T1, sinh ngày 01/12/2018, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Trung T1. Anh Lê Minh T và thành viên trong gia đình không được cản trở chị Mai Thị Kim C thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Chị Mai Thị Kim C tự nguyện nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số BI/2019/0002415, ngày 08 tháng 12 năm 2021. Chị Mai Thị Kim C được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại C cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- C cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã T, huyện Lấp Vò (biết);
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (T)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Phước